

Số /BC-UBND

Hoàn Lão, ngày tháng năm 2025

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**  
**VÀ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026**

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN**  
**NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

Năm 2025 là năm đầu tiên địa phương thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời tiếp tục trong giai đoạn ổn định ngân sách 2021–2025. Việc triển khai nhiệm vụ tài chính – ngân sách trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính mới phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc. Bên cạnh đó, nền kinh tế của xã vẫn còn đối mặt với nhiều thách thức; thị trường bất động sản có dấu hiệu phục hồi và khởi sắc hơn so với năm trước nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro, các giao dịch chưa thật sự sôi động; nhiều cơn bão, lũ, mưa lớn diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội và công tác điều hành thu chi ngân sách nhà nước trên địa bàn. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND xã và sự nỗ lực, quyết tâm của các phòng ban, đơn vị; các chỉ tiêu thu – chi ngân sách được triển khai sát với Nghị quyết HĐND xã và các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Công tác nuôi dưỡng nguồn thu, khai thác và quản lý các khoản thu được thực hiện đúng quy định; việc hoàn thiện hồ sơ và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch được tập trung chỉ đạo. Đồng thời, xã triệt để tiết kiệm chi ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng cân đối, tăng cường thực hiện tiết kiệm – chống lãng phí. Nhờ các giải pháp đồng bộ và hiệu quả, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 một số khoản thu lớn đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu dự toán được giao, tạo nguồn lực quan trọng để đáp ứng các nhiệm vụ chi, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của HĐND xã Hoàn Lão về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu - chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách xã Hoàn Lão năm 2025, kết quả thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2025 như sau:

*(Chi tiết có Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo)*

**I. Tổng thu ngân sách nhà nước:** Ước thực hiện 628.569 triệu đồng, trong đó:

**1. Thu ngân sách trên địa bàn:** Ước thực hiện 111.079 triệu đồng, đạt 138,3% dự toán tỉnh giao, đạt 89,5% dự toán xã giao. Có 7/10 khoản thu đạt so với dự toán được giao, 3/10 khoản thu không đạt dự toán.

Kết quả thực hiện một số khoản thu chiếm tỷ trọng lớn:

- *Thu phí, lệ phí:* Ước thực hiện 1.999 triệu đồng, đạt 126,6 % dự toán xã giao

- *Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh*: Ước thực hiện 16.648 triệu đồng, đạt 297,8% dự toán HĐND xã giao, chiếm 14,99% tổng thu ngân sách trên địa bàn

- *Thu tiền cấp quyền sử dụng đất*: Ước thực hiện 70.594 triệu đồng, đạt 68,33% dự toán HĐND xã giao, chiếm 63,55% tổng thu ngân sách trên địa bàn.

- *Thuế thu nhập cá nhân*: Ước thực hiện 5.862 triệu đồng, đạt 229 % dự toán HĐND xã giao, chiếm 5,28% tổng thu ngân sách trên địa bàn.

- *Lệ phí trước bạ*: Ước thực hiện 8.951 triệu đồng, đạt 493,2% dự toán HĐND xã giao, chiếm 8,06% tổng thu ngân sách trên địa bàn.

- *Thu khác ngân sách*: Ước thực hiện 1086 triệu đồng, đạt 356,1% dự toán HĐND xã giao, chiếm 0,98 % tổng thu ngân sách trên địa bàn.

- *Thu đóng góp*: Ước thực hiện 2.818 triệu đồng, chiếm 0,98 % tổng thu ngân sách trên địa bàn.

**2. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh**: Ước thực hiện 511.116 triệu đồng, trong đó: thu bổ sung cân đối 375.371 triệu đồng, bổ sung có mục tiêu 135.795 triệu đồng.

**3. Thu chuyển nguồn năm trước sang**: 6.324 triệu đồng.

## II. Về chi ngân sách

Tổng chi ngân sách xã ước thực hiện 557.620 triệu đồng đạt 130,5% dự toán tỉnh giao, đạt 123,74% dự toán HĐND xã giao đầu năm, trong đó:

**1. Chi đầu tư XD CB**: Ước thực hiện năm 2025: 29,63 triệu đồng, đạt 127,3% dự toán tỉnh giao, đạt 72,39% dự toán xã giao.

**2. Chi thường xuyên**: Ước thực hiện 522.152 triệu đồng, đạt 131,4% dự toán tỉnh giao, đạt 131,19% dự toán xã giao.

**3. Chi dự phòng ngân sách**: Nguồn dự phòng ngân sách ước thực hiện 5.840 triệu đồng ( Bao gồm số chi chuyển về)

## III. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước

### 1. Đánh giá chung

Kết quả thu ngân sách trên địa bàn năm 2025 đạt nhiều kết quả khả quan. Trong thu cân đối, có 7/10 khoản thu hoàn thành và vượt tiến độ dự toán được giao, gồm: Phí, lệ phí đạt 126,6%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 139,71%; lệ phí trước bạ đạt 493,18%; thuế thu nhập cá nhân đạt 229 %; Công thương nghiệp NQD đạt 297,82%; thuế tài nguyên đạt 288,3%; và thu khác đạt 305,89%. Bên cạnh đó, vẫn còn 3 khoản thu chưa đạt dự toán, gồm: thu cấp quyền sử dụng đất đạt 68,3%; thu đóng góp đạt 36,36%; và thu Quỹ đất công ích, hoa lợi công sản đạt 55,64%.

### 2. Nguyên nhân tồn tại và hạn chế

Nguyên nhân tồn tại và hạn chế trong công tác thu ngân sách trên địa bàn là do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan.

Mặc dù kết quả thu ngân sách năm 2025 trên địa bàn đạt nhiều chỉ tiêu tích cực với 07/10 khoản thu hoàn thành và vượt dự toán, song công tác thu ngân sách vẫn bộc lộ một số tồn tại và hạn chế, chủ yếu tập trung ở các khoản thu chưa đạt như thu cấp quyền sử dụng đất, thu đóng góp và thu từ quỹ đất công ích – hoa lợi công sản. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ cả yếu tố khách quan và chủ quan.

Về khách quan, thị trường bất động sản chưa sôi động, sức mua giảm, cùng với biến động giá cả, đặc biệt là xăng dầu và vật liệu xây dựng, đã ảnh hưởng đáng kể đến khả năng tham gia đấu giá đất của người dân và doanh nghiệp, khiến khoản thu từ tiền sử dụng đất chỉ đạt 68,3%. Việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã cũng tác

động đến công tác thu, do dữ liệu đất đai, quỹ đất công ích và hồ sơ các khoản thu chưa được chuẩn hóa, gây khó khăn trong việc rà soát và khai thác nguồn thu, dẫn đến khoản thu từ đất công ích - hoa lợi công sản chỉ đạt 55,64%. Mặt khác, xã Hoàn Lão được sáp nhập trên 5 xã: Thu từ tiền cấp quyền sử dụng đất được cộng gộp từ dự toán 5 xã, một số xã giao thu tiền cấp quyền sử dụng đất cao vượt khả năng nguồn lực.

Về nguyên nhân chủ quan, một số hạn chế trong công tác quản lý nhà nước vẫn còn tồn tại, như việc khai thác quỹ đất công ích chưa chủ động, hồ sơ đất đai của các xã sau sáp nhập còn phân tán, chậm được cập nhật vào hệ thống, và quy trình phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn đôi khi chưa nhịp nhàng, dẫn đến tiến độ đưa các lô đất vào đấu giá bị kéo dài. Một số công chức mới tiếp cận nhiệm vụ sau sáp nhập còn thiếu kinh nghiệm và chưa thành thạo phần mềm quản lý, khiến việc rà soát, dự báo và theo dõi nguồn thu chưa thật sự sát với thực tế. Công tác tuyên truyền, vận động người dân và doanh nghiệp về nghĩa vụ tài chính, cũng như việc đôn đốc, kiểm tra các khoản thu chưa thường xuyên, chưa đủ mạnh, ảnh hưởng đến hiệu quả thu ngân sách chung của địa phương. Những hạn chế trên, cùng với khó khăn khách quan của thị trường, đã tác động trực tiếp đến 03 khoản thu chưa đạt dự toán, làm cho kết quả thu ngân sách năm 2025 chưa đồng đều giữa các khoản thu.

#### **IV. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách**

##### **1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển**

Trước sáp nhập các xã xây dựng và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển cơ bản thực hiện theo đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành, đảm bảo thẩm quyền và tuân thủ các quy định của Nhà nước. Quá trình phân bổ vốn bám sát các chương trình, mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, đồng thời đảm bảo sự cân đối giữa các giữa các khu vực trên địa bàn và giữa các nguồn vốn, tránh đầu tư chồng chéo, mất công bằng. Sau sáp nhập, UBND xã tập trung rà soát nguồn vốn, thống nhất các biện pháp quản lý nguồn vốn. Công tác quản lý, điều hành vốn đầu tư xây dựng cơ bản luôn được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, nhờ đó kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và giải ngân. Các giải pháp điều hành vốn bám sát thực tế, phù hợp với khả năng triển khai và các quy định hiện hành; đồng thời chủ động dự báo tình hình để có phương án xử lý kịp thời. Thường xuyên chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo khối lượng giải ngân và thu hồi tạm ứng.

Tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành: Kịp thời đôn đốc đẩy nhanh tiến độ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, trong đó ưu tiên các dự án xã trước khi sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, đồng thời góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Hướng dẫn các chủ đầu tư triển khai công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ và Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính. Đến ngày 30/11/2025, tổng số hồ sơ đã được phê duyệt quyết toán là 18 dự án

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 vẫn còn một số tồn tại và hạn chế. Thu ngân sách của xã còn thấp và chưa bền vững, trong đó thu tiền cấp quyền sử dụng đất không đạt dự toán. Nguồn hỗ trợ từ

ngân sách cấp trên tuy tăng so với năm trước nhưng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu đầu tư; nhiều công trình trọng điểm, cần thiết chưa triển khai được. Một số dự án đã triển khai nhưng do nguồn vốn chưa đảm bảo nên tiến độ thi công chậm, khối lượng hoàn thành thấp so với dự toán duyệt. Một số dự án đã bố trí kế hoạch vốn và có khối lượng nghiệm thu, nhưng nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất không đạt dự toán nên chưa có đủ vốn để giải ngân. Nợ đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn xã còn cao.

Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công phụ thuộc lớn vào tiến độ thu tiền cấp quyền sử dụng đất. Sự biến động giá cả thị trường, đặc biệt là xăng dầu và vật liệu xây dựng, dự báo sẽ ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án. Một số dự án gặp vướng mắc về giải phóng mặt bằng, thủ tục tạo quỹ đất còn khó khăn; thị trường bất động sản mặc dù có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn còn chậm, ảnh hưởng đến khả năng thu hồi và giải ngân vốn đầu tư.

## **2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên**

Năm 2025, trong bối cảnh thu ngân sách nhà nước trên địa bàn gặp nhiều khó khăn, nhưng nhu cầu chi vẫn phải đảm bảo, UBND xã đã chủ động điều hành chi ngân sách theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, quy định. Ngay từ khâu lập dự toán, các khoản chi thường xuyên được rà soát, sắp xếp hợp lý; phương án tiết kiệm được xây dựng đồng bộ từ phân bổ dự toán đến trong quá trình thực hiện. Các khoản chi phát sinh ngoài dự toán được hạn chế tối đa nhằm đảm bảo cân đối ngân sách. Các nhiệm vụ chi ngân sách được triển khai bám sát định mức, tiêu chuẩn, chế độ chính sách và nguồn kinh phí được giao. Chi ngân sách phục vụ hiệu quả các lĩnh vực: phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng, an ninh, phòng chống dịch bệnh, chính sách an sinh xã hội và chăm lo kịp thời cho các đối tượng hưởng lương, lương hưu, trợ cấp xã hội. Đặc biệt, công tác chi an sinh xã hội luôn được quan tâm, thực hiện đúng đối tượng và đúng tiến độ. Nhờ việc điều hành chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả, ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Hoàn Lão đã vừa đáp ứng đầy đủ các nhiệm vụ kinh tế – xã hội và chính trị, vừa đảm bảo kỷ luật tài chính, tạo tiền đề vững chắc cho việc triển khai nhiệm vụ tài chính – ngân sách trong các năm tiếp theo.

Chi thường xuyên của xã Hoàn Lão năm 2025 có bao gồm phần dự toán chi của các đơn vị cấp huyện được chuyển về trong 6 tháng đầu năm, dẫn đến tổng chi thường xuyên của xã có phần đột biến so với các năm trước. Việc bố trí chi đã được cân đối hợp lý trong tổng dự toán, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chi quan trọng và đúng tiến độ.

Khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, xã Hoàn Lão giao nhiệm vụ chi dự toán 6 tháng còn lại. Việc thực hiện mô hình chính quyền mới nhiệm vụ chi chưa xác định rõ nên đã giao chung một số nhiệm vụ. Sau khi thực hiện vận hành các đơn vị dự toán thực hiện các nhiệm vụ chi cụ thể như sau:

*( Chi tiết có phụ lục 03 kèm theo )*

## **3. Tình hình thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia**

- Về kinh phí đầu tư: xã Hoàn Lão tiếp nhận toàn bộ đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 vốn thực hiện các CTMTQG của 5 xã cũ. Dự kiến đến cuối năm thực hiện giải ngân 100% kế hoạch vốn.

- Về vốn chi thường xuyên 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025, số tiền: 2.016,5 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 1.588 triệu đồng (Trong đó: NSTW 473 triệu đồng, ngân sách địa phương 1.115 triệu đồng; ngân sách tỉnh 669 triệu đồng, ngân sách xã 446 triệu đồng).

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 412,5 triệu đồng (Trong đó: NSTW 210 triệu đồng, ngân sách tỉnh 202,5 triệu đồng).

- Chương trình MTQG PTKTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi: 16 triệu đồng (Trong đó: ngân sách tỉnh 16 triệu đồng).

UBND xã đang tập trung rà soát và giải ngân nguồn vốn các chương trình mục tiêu Quốc gia kịp tiến độ. Tuy nhiên một số nhiệm vụ thuộc một số tiểu dự án rất khó giải ngân, dự kiến phải nộp trả kinh phí.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2026 VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026**

Năm 2026 là năm đầu tiên địa phương thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách trong bối cảnh vừa hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, hoàn thành việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, đây cũng là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, do đó việc xây dựng dự kiến thu ngân sách năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu và giải pháp chủ yếu để phát huy tiềm năng, lợi thế của xã. Đây là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố tổ chức bộ máy, ổn định hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp và tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển mới.

Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 được xây dựng trên cơ sở định mức phân bổ ngân sách mới áp dụng sau sáp nhập, đảm bảo khối lượng nhiệm vụ chi và điều kiện thực tế của địa phương. Việc lập dự toán bám sát các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan; đồng thời căn cứ kết quả thực hiện dự toán năm 2025, đánh giá khách quan tình hình thu – chi và khả năng cân đối ngân sách trong năm đầu chuyển đổi mô hình.

Trên cơ sở đó, xã thực hiện mục tiêu kế thừa, phát huy kết quả đạt được trong giai đoạn 2021–2025, đồng thời khắc phục những hạn chế tồn tại, đảm bảo quản lý thu – chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội năm 2026 và định hướng trung hạn 2026–2030 của địa phương.

Số liệu và nguyên tắc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 (có các Phụ lục số 1,2,3,4,5, 6, 7, 8 kèm theo).

#### **I. Dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026**

**1. Dự toán thu ngân sách:** Dự toán tổng thu ngân sách nhà nước xã Hoàn Lão năm 2026: 345.512 triệu đồng, trong đó:

**1.1. Dự toán thu ngân sách trên địa bàn xã năm 2026:** 124.222 triệu đồng, bằng 104,4% so với ước thực hiện thu ngân sách năm 2025, trong đó:

- Các khoản thu từ thuế: 34.042 triệu đồng.
- Các khoản thu từ phí và lệ phí: 18.336 triệu đồng.
- Tiền cấp quyền sử dụng đất: 67.000 triệu đồng.
- Các khoản thu còn lại: 4.844 triệu đồng.

**1.2. Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương năm 2026 (số dự kiến):** 5.559 triệu đồng.

**1.3. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh năm 2026:** 215.731 triệu đồng, trong đó: bổ sung cân đối 95.212 triệu đồng, bổ sung có mục tiêu 67.272 triệu đồng; bổ sung cải cách tiền lương: 50.294 triệu đồng; thu bổ sung vốn đầu tư bằng nguồn vốn tập trung: 2.953 triệu đồng.

## **2. Dự toán chi ngân sách:**

**2.1. Nguyên tắc phân bổ dự toán chi ngân sách:** Nội dung cụ thể có Phụ lục số 8, kèm theo.

**2.2. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2026:** 318.667 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi xây dựng cơ bản 44.453 triệu đồng (nguồn vốn tập trung 2.953 triệu đồng, nguồn thu tiền sử dụng đất 40.200 triệu đồng; nguồn đóng góp 1.300 triệu đồng); chiếm tỷ trọng 13,94% trong tổng chi ngân sách nhà nước. Trong đó: Chi cho giáo dục đào tạo và dạy nghề 5.190 triệu đồng, chi khoa học và công nghệ, chuyển đổi số 1.295 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: 269.212 triệu đồng, chiếm 84,48 % tổng chi ngân sách. Trong đó: chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo 144.486 triệu đồng; chi khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo: 583 triệu đồng.

- Dự phòng ngân sách: 5.002 triệu đồng.

## **III. Giải pháp chủ yếu để thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2026**

Để thực hiện hoàn thành dự toán ngân sách năm 2026, các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cần tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ yếu sau:

### **1. Về thu ngân sách**

- Về thu ngân sách, UBND xã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND xã và hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn cấp trên; chủ động xây dựng chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội và dự toán ngân sách năm 2025. Công tác quản lý thu được thực hiện quyết liệt, chú trọng khai thác các nguồn thu, chống thất thu và giảm nợ đọng thuế, phân đầu hoàn thành và vượt chỉ tiêu thu ngân sách được giao.

- Tăng cường quản lý, tổ chức thu hiệu quả đối với khu vực ngoài quốc doanh, bảo đảm mức tăng thu phù hợp với tăng trưởng kinh tế của địa phương. Các khoản thu quan trọng như thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh, lệ phí trước bạ, thu tiền sử dụng đất, các khoản đóng góp của nhân dân được quan tâm chỉ đạo, triển khai ngay từ đầu năm để đảm bảo tiến độ thu ngân sách..

- Cùng với đó, xã phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm như phát triển chăn nuôi, du lịch, ngành nghề nông thôn, nuôi trồng thủy sản và xây dựng nông thôn mới nhằm tạo việc làm, nâng cao thu nhập và tăng nguồn thu ngân sách địa phương.

- Xã tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực thuế, đất đai và cải cách thủ tục hành chính; loại bỏ các thủ tục không cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh phát triển sản xuất.

- Công tác kiểm tra thuế được tăng cường; các trường hợp vi phạm, dây dưa, nợ đọng thuế được xử lý nghiêm nhằm hạn chế thất thu và đảm bảo kỷ cương trong quản lý thu. Đồng thời, UBND xã thường xuyên đánh giá tiến độ thực hiện thu ngân sách theo từng giai đoạn, kịp thời chỉ đạo và đề ra các giải pháp phù hợp khi số thu đạt thấp hoặc phát sinh khó khăn.

UBND xã phối hợp chặt chẽ với Thuế cơ sở 6, Kho bạc Nhà nước trong công tác điều hành thu ngân sách, quyết tâm hoàn thành và vượt chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước năm 2026. Đối với nguồn thu từ đất đai, xã tiếp tục đẩy mạnh thu từ tiền cấp quyền sử dụng đất bằng việc phối hợp với Ban Quản lý Dự án và Phát triển quỹ đất để đẩy nhanh tiến độ tạo quỹ đất, xác định giá đất cụ thể và giá khởi điểm, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất trong thời gian sớm nhất, góp phần tăng thu ngân sách ngay từ đầu năm.

## **2. Về chi ngân sách**

Năm 2026 là năm đầu tiên xã thực hiện chi ngân sách theo định mức phân bổ mới áp dụng sau sáp nhập, do đó có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc ổn định tổ chức bộ máy, cân đối nguồn lực tài chính và làm cơ sở để giao dự toán cho các năm tiếp theo. Trên cơ sở dự toán được giao, UBND xã thực hiện chi ngân sách đúng quy định, ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và trả nợ xây dựng cơ bản. Các nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết được sắp xếp, cắt giảm hoặc giãn tiến độ, điều chỉnh phù hợp với khả năng thu ngân sách, nhằm bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao và tạo nền tảng tài chính cho các năm sau.

UBND xã kiểm soát chặt chẽ các khoản chi có mục tiêu và các khoản chi phát sinh ngoài dự toán, đồng thời chủ động bố trí nguồn lực để thực hiện các chế độ, chính sách mới ban hành, bảo đảm an sinh xã hội và các khoản chi cho đối tượng bảo trợ xã hội. Xã đặc biệt quan tâm đến việc thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội khác; đảm bảo các khoản trợ cấp được chi trả đúng định mức, kịp thời, minh bạch, tránh chùng chèo hoặc thất thoát.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn. Đối với những dự án, công trình không thực hiện đúng tiến độ, UBND xã kịp thời xem xét, quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh, chuyển nguồn vốn sang các dự án có tiến độ triển khai nhanh, khả năng hoàn thành trong năm nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

- Theo dõi và quản lý đúng quy định các khoản đóng góp bằng tiền, ngày công lao động, hiện vật của nhân dân, trong quá trình thi công, nghiệm thu và thanh toán phải có sự giám sát của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng theo chế độ quy định.

- Trong quá trình điều hành ngân sách, đối với số thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, các địa phương cần căn cứ dự toán đã giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán mà ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này. Các địa phương sử dụng nguồn tăng thu và tiết kiệm chi năm 2025 (nếu có) để ưu tiên trả nợ xây dựng cơ bản.

Xã thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, giảm kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, đi nghiên cứu học tập kinh nghiệm, đồng thời bố trí kinh phí

mua sắm trang thiết bị đúng quy định. Công tác cải cách hành chính được tiếp tục triển khai, kết hợp mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin và tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước. UBND xã chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, trợ cấp đối tượng bảo trợ xã hội và điều chỉnh tiền lương, tiền thưởng để không xảy ra nợ lương cán bộ, công chức.

Căn cứ khả năng thu ngân sách, UBND xã chủ động điều hành các nhiệm vụ chi và áp dụng các giải pháp phù hợp nhằm đảm bảo cân đối ngân sách. Việc phân bổ và sử dụng nguồn dự phòng ngân sách được quản lý chặt chẽ, tập trung ưu tiên cho các nhiệm vụ trọng tâm, xử lý các tình huống cấp thiết về phòng chống thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng và an ninh, góp phần ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, UBND xã báo cáo HĐND xã xem xét./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Tứ**

**PHỤ LỤC I**  
**BÁO CÁO THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Hoàn Lão)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm 2025 (tính giao)		Dự toán năm 2025 (HDND xã giao)		Ước thực hiện năm 2025		Dự toán 2026 (tính giao)		Dự toán 2026 (HDND xã giao)		So sánh % UTH 2025 với DT HDND xã giao	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	<b>Tổng thu</b>	<b>478.069</b>	<b>427.228</b>	<b>521.887</b>	<b>450.646</b>	<b>628.569</b>	<b>568.405</b>	<b>337.212</b>	<b>313.167</b>	<b>345.512</b>	<b>318.667</b>	<b>120,4</b>	<b>126,1</b>
<b>A</b>	Thu trên địa bàn	<b>80.315</b>	<b>29.474</b>	<b>124.133</b>	<b>52.892</b>	<b>111.079</b>	<b>50.915</b>	<b>115.922</b>	<b>91.877</b>	<b>124.222</b>	<b>97.377</b>	<b>89,5</b>	<b>96,3</b>
<b>I</b>	Các khoản thu 100 %	<b>1.784</b>	<b>1.684</b>	<b>9.989</b>	<b>9.889</b>	<b>6.100</b>	<b>6.881</b>	<b>6.200</b>	<b>6.200</b>	<b>7.500</b>	<b>7.500</b>	<b>61,1</b>	<b>69,6</b>
1	Phí, lệ phí	1.174	1.074	1.579	1.479	1.999	2.956	2.956	2.956	2.956	2.956	126,6	199,9
2	Quỹ đất công ích, HLCS	345	345	355	355	198	198	475	475	475	475	55,6	55,6
	Trong đó thu QDCI, HLCS đền bù dự án	-	-	-	-	142	142	-	-	-	-	-	-
3	Đóng góp XD cơ sở hạ tầng	-	-	7.750	7.750	2.818	2.818	-	-	1.300	1.300	36,4	36,4
4	Thu khác	265	265	305	305	1.086	910	2.769	2.769	2.769	2.769	356,1	298,2
<b>II</b>	Thu phân chia theo tỷ lệ	<b>78.531</b>	<b>27.790</b>	<b>114.144</b>	<b>43.003</b>	<b>104.454</b>	<b>43.876</b>	<b>109.422</b>	<b>85.422</b>	<b>116.422</b>	<b>89.622</b>	<b>91,5</b>	<b>102,0</b>
1	Thuế sử dụng đất phi NN	66	55	66	55	92	70	82	82	82	82	139,7	127,1
2	Lệ phí trước bạ	1.815	1.362	1.815	1.362	8.951	8.663	15.380	15.380	15.380	15.380	493,2	636,1
3	Các khoản phân chia tình quy định	76.650	26.373	112.263	41.586	95.410	35.143	93.960	69.960	100.960	74.160	85,0	84,5
-	Tiền cấp quyền sử dụng đất	68.500	19.800	103.313	34.813	70.594	25.200	60.000	36.000	67.000	40.200	68,3	72,4
-	Thuế tài nguyên	-	-	800	400	2.307	1.163	-	-	-	-	288,3	290,6
-	Thuế CTN và NQD	5.590	4.739	5.590	4.539	16.648	4.089	26.500	26.500	26.500	26.500	297,8	90,1
-	Thuế TNCN	2.560	1.834	2.560	1.834	5.862	4.691	7.460	7.460	7.460	7.460	229,0	255,8
<b>B</b>	Thu điều tiết từ các khoản thu do tinh quan	<b>47</b>	<b>47</b>	<b>47</b>	<b>47</b>	<b>525</b>	<b>157</b>	<b>300</b>	<b>255</b>	<b>300</b>	<b>255</b>	<b>1.118,0</b>	<b>335,1</b>
-	Tiền thuế đất	47	47	47	47	525	157	300	255	300	255	1.118,0	335,1
<b>C</b>	Thu bổ sung từ NS cấp trên	<b>397.707</b>	<b>397.707</b>	<b>397.707</b>	<b>397.707</b>	<b>511.166</b>	<b>511.166</b>	<b>215.731</b>	<b>215.731</b>	<b>215.731</b>	<b>215.731</b>	<b>128,5</b>	<b>128,5</b>
I	Bổ sung cân đối	396.097	396.097	396.097	396.097	375.371	375.371	98.165	98.165	98.165	98.165	94,8	94,8
	Trong đó: Bổ sung vốn đầu tư bằng nguồn vốn tập trung							2.953	2.953	2.953	2.953		

TT	Nội dung	Dự toán năm 2025 (tính giao)		Dự toán năm 2025 (HDND xã giao)		Ước thực hiện năm 2025		Dự toán 2026 (tính giao)		Dự toán 2026 (HDND xã giao)		So sánh % UTH 2025 với DT HDND xã giao	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
II	Bổ sung có mục tiêu	1.610	1.610	1.610	1.610	135.795	135.795	67.272	67.272	67.272	67.272	8.434,4	8.434,4
III	Bổ sung thực hiện CCTL							50.294	50.294	50.294	50.294		
<b><u>D</u></b>	<b><u>Thu chuyển nguồn</u></b>			-	-	<b><u>6.324</u></b>	<b><u>6.324</u></b>	<b><u>5.559</u></b>	<b><u>5.559</u></b>	<b><u>5.559</u></b>	<b><u>5.559</u></b>		
<b><u>E</u></b>	<b><u>Thu kết dư năm trước</u></b>			-	-	-	-	-	-	-	-		

**PHỤ LỤC II**  
**BÁO CÁO CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Hoàn Lão)

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2025			So sánh (%)	
		Tính giao	Xã giao	UTH năm 2025	Tính giao năm 2025	Xã giao năm 2025
1	2	3	4	5	6	7
<b>A</b>	<b><u>TỔNG CHI NGÂN SÁCH</u></b>	<b>427.228</b>	<b>450.646</b>	<b>557.620</b>	<b>130,52</b>	<b>123,74</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư xây dựng cơ bản</b>	<b>21.410</b>	<b>44.173</b>	<b>29.628</b>	<b>127,27</b>	<b>72,39</b>
1	Vốn đầu tư từ nguồn tiền đất	19.800	34.813	25.200	127,27	72,39
	- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất	19.800	34.813	25.200	127,27	72,39
	- Đầu tư hạ tầng quỹ đất					
2	Các nguồn khác	1.610	9.360	4.428	275,03	47,31
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>397.342</b>	<b>397.997</b>	<b>522.152</b>	<b>131,41</b>	<b>131,19</b>
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>8.476</b>	<b>8.476</b>	<b>5.840</b>	<b>68,90</b>	<b>68,90</b>

**PHỤ LỤC III**

**BÁO CÁO PHÂN KHAI NHIỆM VỤ CHI CHUNG NGUỒN KHÔNG TỰ CHỦ  
TẠI QĐ 567/QĐ-UBND NGÀY 04/8/2025 CỦA UBND XÃ HOÀN LÃO**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Hoàn Lão)

Đơn vị tính : Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Dự toán năm 2025	Trong đó	
			Kinh phí giao tự chủ	Kinh phí giao không tự chủ
<1>	<2>	<3>	<4>	<5>
<b>I</b>	<b><u>TỔNG CHI</u></b>	<b><u>1.930</u></b>	<b><u>0</u></b>	<b><u>1.930</u></b>
<b>1</b>	<b>Văn phòng HĐND và UBND</b>	<b>490</b>		<b>490</b>
	Phần mềm BHXH, Chữ ký số	8		8
	KP thực hiện quản trị mạng, trang thông tin điện tử	20		20
	Phục vụ hoạt động lĩnh vực tư pháp (Mua biểu mẫu hộ tịch, tuyên truyền ngày Pháp luật VN)	35		35
	Hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo	388		388
	Chi sửa chữa nhỏ phục vụ hoạt động chung của ủy ban	25		25
	Chi công tác kiểm kê, bàn giao công cụ, dụng cụ, tài sản công	15		15
<b>2</b>	<b>Văn phòng Đảng ủy</b>	<b>840</b>	<b>0</b>	<b>840</b>
	Chi công tác chỉ đạo điều hành và các nhiệm vụ đột xuất khác	335		335
	Chi xây dựng và thẩm định văn bản	80		80
	Chi Hội nghị, học tập nghị quyết, triển khai các chuyên đề	250		250
	Chi công tác xã hội	45		45
	Chi công tác phòng chống thiên tai dịch bệnh và TKCN	25		25
	KP phục vụ công tác sáp nhập và vận hành bộ máy mới	50		50
	Chi sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, văn phòng phẩm phục vụ cơ quan	55		55
<b>3</b>	<b>Trung tâm PV hành chính công</b>	<b>90</b>	<b>0</b>	<b>90</b>
	Chi cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	21		21
	Phụ cấp một cửa	8		8
	KP phục vụ công dân tới giao dịch	61		61
<b>4</b>	<b>Phòng Văn hóa - Xã hội</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	<b>100</b>
	Chi Đại hội chi bộ	4		4
	Chi Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	7		7

STT	CHỈ TIÊU	Dự toán năm 2025	Trong đó	
			Kinh phí giao tự chủ	Kinh phí giao không tự chủ
	Chi cải cách hành chính: văn hóa TT, TT, giáo dục	20		20
	Chi chuyển đổi số, tuyên truyền BHYT, BHXH	20		20
	Chi rà soát, thẩm định Bảo trợ xã hội	20		20
	Chi Hội đồng thi đua khen thưởng	10		10
	Chi phần mềm Chữ ký số	6		6
	Chi nhiệm vụ khác	13		13
<b>5</b>	<b>Ủy ban MTTQ Việt Nam xã</b>	<b>290</b>	<b>0</b>	<b>290</b>
	Chi HN Mặt trận	40		40
	Chi kinh phí phòng chống bão, thiên tai và TKCN	3		3
	Chi các khoản phục vụ vận hành bộ máy mới, mua sắm trang thiết bị	15		15
	Chi các khoản khác	12		12
	Chi hỗ trợ các chi hội Nông dân hoạt động	30		30
	Chi Hội nghị Phụ nữ	10		10
	Chi hỗ trợ các chi hội phụ nữ HĐ	20		20
	Chi Hội nghị Đoàn Thanh niên	6		6
	Chi khen thưởng HĐ đoàn	13		13
	Chi hỗ trợ các CS Đoàn hoạt động	11		11
	Chi Hỗ trợ các chi hội cựu chiến binh hoạt động và công tác chỉ đạo điều hành của CCB	30		30
	Chi công tác chỉ đạo điều hành và một số công việc đột xuất	100		100
<b>6</b>	<b>Phòng Kinh tế</b>	<b>120</b>		<b>120</b>
	Kiểm tra thực địa để giải quyết các thủ tục về lĩnh vực đất đai	20		20
	Sắp xếp, xử lý, quản lý tài sản công	10		10
	Tập huấn, bổ sung, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ	15		15
	Thăm đồng đánh giá năng suất, hội nghị Đông - Xuân, tổng kết SX nông nghiệp	20		20
	Công tác phục vụ lĩnh vực công thương	10		10
	Tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, kinh phí đi cơ sở	15		15
	Phục vụ các nhiệm vụ chung khác	30		30